

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DƯƠNG MINH CHÂU
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 51/2020/HS-ST
Ngày: 17-11-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DƯƠNG MINH CHÂU, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Khanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Vũ Hòa;
2. Bà Nguyễn Thị Kim Đào.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Hoàng Nam, Thư ký Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu tham gia phiên tòa: Bà Mai Thị Diệu Hiền– Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 59/2020/HSST ngày 20 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo:

Trịnh T, sinh năm: 1970, tại: Tỉnh Cà Mau; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Ấp C, xã H, huyện A, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm mướn; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trịnh T (đã chết) và bà Võ S (đã chết); chồng Nguyễn Q, sinh năm 1968; con 02 người; tiền án: Không có; tiền sự: Ngày 18-11-2019, bị Đội quản lý Thị trường số 2 thuộc Chi cục quản lý Thị trường tỉnh Tây Ninh ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 680/QĐ-XPVPHC bằng hình thức phạt tiền, số tiền 5.000.000 đồng về hành vi buôn bán hàng cấm là thuốc lá điều nhập lậu, bị cáo T đã chấp hành quyết định xử phạt.

Bị Cáo Trịnh T bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 29-6-2020, chuyển tạm giam từ ngày 08-7-2020, đến ngày 16-9-2020 được áp dụng biện pháp cho gia đình bảo lãnh tại ngoại cho đến nay. Bị cáo Trịnh T có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Trịnh T đã có một tiền sự về hành vi “Buôn bán hàng cấm” chưa được xóa. Vào lúc 05 giờ, ngày 29 tháng 6 năm 2020, Trịnh T một mình điều

kiến xe xe mô tô biển số 70B1-147.37 đến khu vực cách cửa khẩu Chàng Riệc khoảng 05 km, thuộc địa phận tỉnh Tây Ninh để mua thuốc lá điều nhập lậu của 05-06 người phụ nữ lạ (không rõ họ tên địa chỉ) với số lượng 350 bao thuốc lá điều hiệu Jet, 280 bao thuốc lá điều hiệu Hero với tổng số tiền: 9.200.000 đồng nhằm mục đích đem về khu vực Huyện D, tỉnh Tây Ninh bán lại cho các chủ tiệm tạp hóa để lấy tiền lời tiêu xài các nhân. Đến khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, khi T đang điều khiển xe mô tô biển số 70B1-147.37 chở thuốc lá điều nhập lậu đi trên đoạn đường thuộc ấp P, xã S, Huyện D, tỉnh Tây Ninh thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt qua tang cùng tang vật có liên quan.

Tại Cơ quan điều tra, Trịnh T đã khai nhận toàn bộ hàng vi phạm tội của mình.

Kết luận giám định: Kết luận giám định số 1045/KL-KTHS ngày 25-7-2020, của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận: Xe mô tô biển số 70B1-147.37, nhãn hiệu Honda, loại xe Future, số máy, số khung bị xóa, không xác định được số nguyên thủy.

Kết luận định giá tài sản: Kết luận định giá tài sản số 13/KL-HĐĐG, ngày 11-8-2020 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự Huyện Dương Minh Châu kết luận: 01 mô tô biển số 70B1-147.3701, nhãn hiệu Honda, loại xe Future, màu đỏ trắng tại thời điểm ngày 29-6-2020 có giá trị là 3.000.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 59/CT-VKS-DMC ngày 12 tháng 10 năm 2020, của Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu đã truy tố bị cáo Trịnh T về tội: “Buôn bán hàng cấm” theo quy định tại điểm e khoản 1 Điều 190 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu giữ nguyên cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trịnh T phạm tội “Buôn bán hàng cấm”;

Căn cứ điểm e khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Trịnh T với mức án tù: 12 tháng đến 15 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 24 tháng đến 30 tháng tính từ ngày tuyên án.

Về hình phạt bổ sung căn cứ Điều 35 của Bộ luật hình sự phạt bổ sung bị cáo Trịnh T từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng.

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự xử lý vật chứng như sau:

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: Xe mô tô biển số 70B1-147.37, nhãn hiệu Honda, loại xe Future, số máy số khung bị xóa, không xác định được số nguyên thủy.

Tịch thu tiêu hủy: 350 bao thuốc lá điều hiệu Jet và 280 bao thuốc lá điều hiệu Hero đã được niêm phong có chữ ký xác nhận của bị cáo Trịnh T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo, người có quyền lợi liên quan không khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 29 tháng 6 năm 2020, khi bị cáo T đang điều khiển xe mô tô biển số 70B1-147.37 chở thuốc lá điều nhập lậu gồm 350 bao thuốc lá điều hiệu Jet và 280 bao thuốc lá điều hiệu Hero đi bán, khi đi đến trên đoạn đường thuộc ấp P, xã S, Huyện D, tỉnh Tây Ninh thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt qua tang cùng tang.

Quá trình điều tra, truy tố kết luận bị cáo Trịnh T đã có một tiền sự về hành vi “Buôn bán hàng cấm” chưa được xóa; bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi đã mua bán 350 bao thuốc lá điều hiệu Jet và 280 bao thuốc lá điều hiệu Hero là thuốc lá điều nhập lậu nên phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Buôn bán hàng cấm” được quy định tại điểm e khoản 1 Điều 190 của Bộ Luật hình sự.

[3] Xét thấy hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế trong lĩnh vực kinh doanh, thương mại nên, bị cáo biết được hành vi mua bán loại hàng hóa nhập lậu là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện vì vụ lợi cá nhân là thể hiện thái độ xem thường các quy định pháp luật nên cần phải áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi của bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi đã thực hiện, áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; bị cáo chưa có tiền án, lần này bị cáo phạm tội là lần đầu.

[6] Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; xét về nhân thân bị cáo có nơi cư trú ổn định, rõ ràng và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nên áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Trịnh T là công dân sinh sống tại xã Tân Hà là xã vùng biên giới đặc biệt khó khăn; gia đình bị cáo thuộc diện khó khăn đang nuôi con là sinh viên đang theo học thuộc diện được cho vay vốn hộ nghèo để nuôi con đi học, bản thân bị cáo làm việc có thu nhập thấp nên không có khả năng để nộp tiền phạt của hình phạt bổ sung, bị cáo hiện đang cư trú tại xã đặc biệt khó khăn và xã vùng biên giới thuộc vào diện Nhà nước đang thực hiện Chương trình 135 của Chính phủ nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo là phù hợp.

[8] Biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 của Bộ Luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự xử lý vật chứng như sau:

[8.1] Xử lý phương tiện phạm tội: Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước; xe mô tô biển số 70B1-147.37, nhãn hiệu Honda, loại xe Future, số máy số khung bị xóa, không xác định được số nguyên thủy.

[8.2] Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 350 bao thuốc lá điều hiệu Jet và 280 bao thuốc lá điều hiệu Hero đã được niêm phong có chữ ký xác nhận của bị cáo Trịnh T.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm e khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Trịnh T phạm tội “Buôn bán hàng cấm”;

Xử phạt bị cáo Trịnh T 01 (một) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 17-11-2020.

Giao bị cáo về Ủy ban nhân dân xã H, huyện A, tỉnh Tây Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của khoản 1 Điều 92 của Luật Thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể có quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Không áp dụng phạt bổ sung đối với bị cáo Trịnh T.

2. Các biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Xử lý các vật chứng đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự Huyện Dương Minh Châu đang quản lý như sau:

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: Xe mô tô biển số 70B1-147.37, nhãn hiệu Honda, loại xe Future, số máy số khung bị xóa, không xác định được số nguyên thủy.

Tịch thu tiêu hủy: 350 bao thuốc lá điều hiệu Jet và 280 bao thuốc lá điều hiệu Hero đã được niêm phong có chữ ký xác nhận của bị cáo Trịnh T.

Các vật chứng nêu trên hiện nay Chi cục Thi hành án dân sự Huyện Dương Minh Châu đang quản lý)

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Bị cáo Trịnh T phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng.

4. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- PV 06 Công an tỉnh Tây Ninh;
- VKSND Huyện DMC;
- THA Huyện DMC;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Vũ Văn Khanh